

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Hôm nay, vào lúc 8<sup>h</sup>30 ngày 11 tháng 04 năm 2026, tại Trụ sở Công ty cổ phần ANI, Tòa nhà Sông Đà Tower - Số 14B Kỳ Đồng, Phường Nhiêu Lộc, Tp. Hồ Chí Minh, Công ty cổ phần ANI tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

**I. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

1. Ông Lại Thế Hiển, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty đã đủ điều kiện tiến hành theo quy định. Cụ thể, có 06 người tham dự Đại hội, bao gồm 02 cổ đông sở hữu cổ phần trực tiếp và 04 người nhận ủy quyền, đại diện cho 11 cổ đông ủy quyền. Tổng số cổ đông tham dự và được đại diện tại Đại hội là 13 cổ đông, trên tổng số 412 cổ đông được mời tham dự. Các cổ đông tham dự và được đại diện sở hữu 23.523.456/23.999.264 cổ phần, tương đương 98,017% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2. Chủ tọa Đại hội là ông Bùi Văn Hùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị và giúp việc cho chủ tọa đại hội là ông Đặng Tất Thành và bà Trịnh Thị Mỹ Hạnh.

3. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban thư ký gồm: bà Vương Thị Phương Giang và bà Nguyễn Thị Thùy Trang. Đại hội đã biểu quyết thông qua nhân sự Ban thư ký, tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Chủ tọa thông qua chương trình đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội. Các cổ đông thông qua với tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

5. Ông Bùi Văn Hùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

6. Bà Trịnh Thị Mỹ Hạnh trình bày Tờ trình số 02/2026/TTr-HĐQT ngày 20/03/2026 của Hội đồng quản trị về các vấn đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thảo luận và thông qua.

7. Ông Đặng Tất Thành trình bày Tờ trình số 03/2026/TTr-HĐQT ngày 20/03/2026 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư.

8. Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.

9. Ông Lê Đức Tâm - Thành viên Ban kiểm soát trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025, đánh giá quá trình giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý năm 2025.

10. Ông Bùi Văn Hùng trình bày Thông báo về việc Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần ANI nhiệm kỳ 2026-2031; Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 Công ty cổ phần ANI.



11. Ông Đặng Tất Thành - đại diện Nhóm cổ đông sở hữu 17.876.318 cổ phần có tỷ lệ 74,487% trên tổng số cổ phần phổ thông của Công ty cổ phần ANI trong thời gian liên tục 6 tháng trước ngày 17/03/2026 đề cử ứng viên bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

12. Sau khi trình bày các nội dung cần thông qua tại Đại hội, cổ đông tham gia đóng góp và bổ sung ý kiến cụ thể như sau:

Stt	Ý kiến của cổ đông	Nội dung giải đáp
1	Cổ đông Nguyễn Cảnh Bình có ý kiến như sau: đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét lại phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ, về giá chào bán và tỷ lệ phát hành nhằm hài hòa lợi ích với các cổ đông hiện hữu.	<p>Chủ tọa Đại hội có phúc đáp như sau: Chủ tọa cho biết, Hội đồng quản trị đã xây dựng phương án phát hành trên cơ sở nhu cầu huy động vốn và tình hình thực tế của Công ty; tuy nhiên, ý kiến của cổ đông là có cơ sở, phù hợp với nguyên tắc đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Công ty, cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư tham gia đợt phát hành, đồng thời phù hợp với các quy định của Luật Chứng khoán 2019 và Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>Trên cơ sở đó, Chủ tọa đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu với các nội dung chính như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá chào bán: Giá chào bán cổ phiếu được xác định trên cơ sở giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, tương ứng là 29.125 đồng/cổ phiếu. Trên cơ sở đó, nhằm phù hợp với điều kiện thị trường và đảm bảo tính khả thi của đợt phát hành, Công ty dự kiến áp dụng mức chiết khấu hợp lý so với giá trị sổ sách. Theo đó, giá chào bán được xác định là 20.000 đồng/cổ phiếu (<i>tương ứng mức chiết khấu khoảng 30% so với giá trị sổ sách</i>), đã được làm tròn để thuận tiện cho giao dịch và thực hiện phát hành.</li> <li>- Tỷ lệ phát hành: 1:1</li> </ul> <p>Nội dung chi tiết được cập nhật tại Tờ trình được cập nhật tại Đại hội số 04/2026/TTr-HĐQT ngày 11/04/2026 và trình tại Đại hội (<i>theo nội dung tờ trình đính kèm</i>)</p>
2	Cổ đông Đặng Văn Tơ có ý kiến như sau: đề nghị Đại hội xem xét ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính và sớm triển khai khai thác quỹ đất hiện hữu tại Phường Trán Biên, Tỉnh Đồng Nai. Hội đồng quản trị đã và đang xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể đối với dự án tại khu vực này, trong đó sẽ ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để đẩy nhanh tiến độ khi hội đủ điều kiện pháp lý và thị trường.	<p>Chủ tọa ghi nhận và thống nhất với ý kiến của cổ đông về việc cần ưu tiên khai thác quỹ đất hiện hữu tại Phường Trán Biên, Tỉnh Đồng Nai. Hội đồng quản trị đã và đang xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể đối với dự án tại khu vực này, trong đó sẽ ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để đẩy nhanh tiến độ khi hội đủ điều kiện pháp lý và thị trường.</p>
3	Ý kiến của cổ đông Bùi Ngọc Toàn: tỷ lệ cổ tức thực hiện năm 2025 ở mức cao 15%, trong khi kế hoạch cổ tức năm 2026 dự kiến lại thấp hơn đáng kể 5%. Do đó, cổ đông đề nghị Đại hội xem xét, đánh giá lại kế hoạch cổ	<p>Chủ tọa cho biết, tỷ lệ cổ tức năm 2025 ở mức cao do Công ty có nguồn lợi nhuận tích lũy và chưa phát sinh nhu cầu đầu tư lớn trong kỳ. Đối với năm 2026, Công ty dự kiến giảm tỷ lệ cổ tức xuống mức 5% nhằm ưu tiên giữ lại nguồn vốn để phục vụ kế hoạch đầu tư và phát triển các dự án trong thời gian tới, đặc biệt là các dự án bất động sản tại khu vực trọng điểm. Việc điều chỉnh này nhằm</p>

Stt	Ý kiến của cổ đông	Nội dung giải đáp
	tức năm 2026 nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông.	đảm bảo cân đối dòng tiền, nâng cao năng lực tài chính và tạo nền tảng tăng trưởng bền vững cho Công ty. Trong trường hợp kết quả kinh doanh thuận lợi, Hội đồng quản trị sẽ xem xét điều chỉnh mức cổ tức phù hợp hơn.

13. Kết thúc thảo luận và giải đáp thắc mắc. Đại hội tiến hành đề cử, bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031 theo danh sách ứng viên đã được đại hội biểu quyết thông qua.

14. Chủ tọa giới thiệu ban kiểm phiếu gồm bà Vương Thị Phương Giang - Trưởng ban, bà Nguyễn Thị Thùy Trang - thành viên. Đại hội đã biểu quyết thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu, tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

15. Đại hội nghỉ giải lao, tiếp thu và bổ sung ý kiến của cổ đông.

16. Đại hội tiếp tục, ban kiểm phiếu đọc kết quả kiểm phiếu bầu cử và biểu quyết:

16.1 Kết quả biểu quyết các nội dung trình ĐHĐCĐ:

Stt	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết			
		Đồng ý		Ý kiến khác	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Thông qua Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2025	23.523.456	100%		
2	Thông qua Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2025	23.523.456	100%		
3	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025	23.523.456	100%		
4	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025	23.523.456	100%		
5	Thông qua Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch năm 2026	23.523.456	100%		
6	Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026	23.523.456	100%		
7	Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2026	23.523.456	100%		
8	Thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2026	23.523.456	100%		
9	Thông qua việc tiếp tục thực hiện đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty	23.523.456	100%		
10	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo nội dung tờ trình số 04/2026/TTr-HĐQT ngày 11/4/2026	219.770	100%		
11	Thông qua Phương án bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh	23.523.456	100%		
12	Thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty sửa đổi sau khi phát hành cổ phiếu và chỉnh sửa ngành nghề kinh doanh	23.523.456	100%		

3255  
**ÔNG**  
**CỔ PH.**  
**AN**  
 3 - TP. H

Stt	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết			
		Đồng ý		Ý kiến khác	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
13	Thông qua việc thực hiện giao dịch với bên liên quan.	23.523.456	100%		
14	Thông qua nội dung các quy chế: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế Công bố thông tin	23.523.456	100%		

16.2 Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và Tên	Số phiếu được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự
1	Bùi Văn Hùng	23.523.456	100%
2	Đặng Tất Thành	23.523.456	100%
3	Trịnh Thị Mỹ Hạnh	23.523.456	100%

16.3 Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Họ và Tên	Số phiếu được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự
1	Nguyễn Thùy Dương	23.523.456	100%
2	Lê Đức Tâm	23.523.456	100%
3	Lại Thế Hiển	23.523.456	100%

**II. CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA:**

1. Thông qua các báo cáo năm 2025:

- 1.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 với tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- 1.2. Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 với tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- 1.3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 với tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Stt	Nội dung	ĐVT	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng	239.992.700.000
II	Lợi nhuận sau thuế năm trước chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước tại Công ty mẹ	Đồng	185.645.840.508
III	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2025	Đồng	243.108.108.478
1	Lợi nhuận Công ty mẹ	Đồng	261.347.598.776
2	Lợi nhuận tại Công ty con	Đồng	288.945.329.481
-	Lợi nhuận tại Công ty CP Ani Power	Đồng	284.874.727.337

Stt	Nội dung	ĐVT	Số tiền
-	Lợi nhuận tại Công ty TNHH TMDV Phú Vinh	Đồng	3.104.087.290
-	Lợi nhuận tại Công ty TNHH TMDV Đầu tư Phú Cường	Đồng	3.222.525.637
-	Lợi nhuận tại Công ty CP Năng lượng Đồng Nai	Đồng	(415.581.395)
-	Lợi nhuận tại Công ty CP Thủy điện ĐamBri 1	Đồng	30.436.308
-	Lợi nhuận tại Công ty TNHH Đông Hồ Ba Giọt	Đồng	(669.260.565)
-	Lợi nhuận tại Công ty TNHH Sinh Thái Ba Giọt	Đồng	(1.201.605.131)
3	Loại trừ lợi nhuận từ giao dịch với Công ty con	Đồng	307.184.819.779
<b>IV</b>	<b>Thuế TNDN năm 2025</b>		<b>4.181.266.088</b>
1	Thuế TNDN hiện hành	Đồng	2.367.957.389
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty mẹ	Đồng	0
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Ani Power	Đồng	1.708.647.335
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Phú Vinh	Đồng	166.796.960
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Phú Cường	Đồng	166.751.401
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Đam Bri 1	Đồng	331.761.693
2	Thuế TNDN hoãn lại từ lợi nhuận hình thành với Công ty con	Đồng	1.813.308.699
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2025</b>		
1	Lợi nhuận sau thuế tại công ty mẹ	Đồng	261.347.598.776
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		238.926.842.390
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Đồng	238.854.532.679
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công không kiểm soát	Đồng	72.309.711
<b>VI</b>	<b>Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ</b>	<b>Đồng</b>	<b>35.998.896.000</b>
1	Chi trả cổ tức năm 2025 tỷ lệ 15%	Đồng	35.998.896.000



Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

3. Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025; Kế hoạch năm 2026:

Stt	Chức danh	Đvt	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026
1	Hội đồng quản trị	10 <sup>3</sup> đ	168.000	168.000
2	Ban Kiểm soát	10 <sup>3</sup> đ	48.000	48.000
	<b>Tổng cộng</b>	10 <sup>3</sup> đ	216.000	216.000

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

4. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

5. Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2026:

5.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Tr đồng	418.251	899.826
1.1	Kinh doanh điện thương phẩm	Tr đồng	0	606.508
1.2	Cung cấp dịch vụ và cho thuê VP	Tr đồng	6.558	5.558
1.3	Hoạt động thương mại, xây lắp	Tr đồng	198.048	198.048
1.4	Hoạt động tài chính	Tr đồng	213.645	22.253
1.5	Hoạt động kinh doanh đá	Tr đồng	0	66.600
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	196.940	220.267
2.1	Kinh doanh điện thương phẩm	Tr đồng	0	165.634
2.2	Cung cấp dịch vụ và cho thuê VP	Tr đồng	2.118	2.118
2.3	Hoạt động thương mại, xây lắp	Tr đồng	47.420	47.420
2.4	Hoạt động tài chính	Tr đồng	147.402	
2.5	Hoạt động kinh doanh đá	Tr đồng		5.095
3	Cổ tức	%	5	

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

5.2 Kế hoạch đầu tư:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026	Ghi chú	
<b>I</b>	<b>Kế hoạch đầu tư tại Công ty mẹ</b>				
1	Công ty cổ phần Đầu tư Năng lượng Đồng Nai	Tr đồng	204.719		
<b>II</b>	<b>Kế hoạch đầu tư tại Công ty con</b>		<b>583.813</b>		
1	Công ty cổ phần ANI POWER	Dự án điện gió Chư Pong	Tr đồng	214.500	Liên danh Công ty Trang Đức – 505
2	Công ty cổ phần Đầu tư Năng lượng Đồng Nai	Dự án Thủy điện Phú Tân 1	Tr đồng	369.313	

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

6. Thông qua việc tiếp tục thực hiện đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên hệ thống giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật: ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến việc đăng ký giao dịch cổ phiếu, bao gồm việc điều chỉnh phương án, thời điểm thực hiện và các nội dung cần thiết khác nhằm đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và quy định pháp luật.

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, 219.770/219.770 cổ phần có quyền biểu quyết.

7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư, theo nội dung chi tiết tại Tờ trình đã được cập nhật tại Đại hội số 04/2026/TTr-HĐQT ngày 11/04/2026.

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua Phương án điều chỉnh ngành nghề kinh doanh

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Nội dung thực hiện
1	7911	Đại lý du lịch	Bỏ ngành, nghề kinh doanh
2	7912	Điều hành tour du lịch	
3	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch	
4	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9. Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty sau khi hoàn thành tăng vốn và sau điều chỉnh ngành nghề kinh doanh.

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10. Thông qua việc thực hiện giao dịch với các bên liên quan là công ty mẹ, các công ty con, công ty có cùng công ty mẹ, công ty liên kết, cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

11. Thông qua nội dung các quy chế: ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế Công bố thông tin đảm bảo phù hợp với Công ty và đúng theo quy định pháp luật

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

12. Thông qua danh sách thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2026-2031:

Stt	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
1	Bùi Văn Hùng	15/07/1964	Kỹ sư thủy lợi
2	Đặng Tất Thành	08/04/1986	Thạc sĩ Tài chính Đầu tư
3	Trịnh Thị Mỹ Hạnh	11/12/1981	Cử nhân Kế toán

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

13. Thông qua danh sách thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031:

Stt	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thùy Dương	14/07/1985	Cử nhân kinh tế
2	Lê Đức Tâm	15/11/1985	Cử nhân Luật
3	Lại Thế Hiển	18/02/1987	Cử nhân kinh tế

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

14. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung như sau:



- Chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2026 phù hợp với diễn biến của thị trường và quy định của pháp luật;
- Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ;
- Quyết định phương án hợp tác, đầu tư xây dựng các dự án, góp vốn vào các doanh nghiệp khác, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác.
- Thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2026 phù hợp với quy định của pháp luật). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Biên bản được bà Đặng Minh Huệ đọc tại Đại hội và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%. Biên bản lập thành 01 (một) bản lưu trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 cùng các báo cáo, tờ trình, biên bản kiểm phiếu, sổ cổ đông dự đại hội là tài liệu không thể tách rời.

Đại hội kết thúc lúc 11<sup>h</sup>30 cùng ngày.

**THƯ KÝ**

**Đặng Minh Huệ**



**Bùi Văn Hùng**

**TỜ TRÌNH  
CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN ANI**

*Về việc Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư*

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần ANI.

**II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần ANI
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mã chứng khoán: ANI
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Loại tiền phát hành: Việt Nam đồng
6. Vốn điều lệ hiện nay: 239.992.700.000 đồng
7. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 23.999.270 cổ phiếu. Trong đó:
  - 7.1 Số lượng đang lưu hành: 23.999.264 cổ phiếu
  - 7.2 Số lượng cổ phiếu quỹ: 6 cổ phiếu
8. Số lượng dự kiến phát hành: 24.000.730 cổ phiếu
9. Giá chào bán: 20.000 đồng/ cổ phiếu
10. Giá chào bán cổ phiếu được xác định trên cơ sở giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, tương ứng là 29.125 đồng/cổ phiếu. Trên cơ sở đó, nhằm phù hợp với điều kiện thị trường và đảm bảo tính khả thi của đợt phát hành, Công ty dự kiến áp dụng mức chiết khấu hợp lý so với giá trị sổ sách. Theo đó, giá chào bán được xác định là 20.000 đồng/cổ phiếu (*tương ứng mức chiết khấu khoảng 30% so với giá trị sổ sách*), đã được làm tròn để thuận tiện cho giao dịch và thực hiện phát hành.
11. Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 240.007.300.000 đồng
12. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 480.014.600.000 đồng



13. Phương thức phát hành: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ

14. Đối tượng chào bán: Nhà đầu tư chiến lược

14.1 Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: tổ chức, cá nhân trong nước mong muốn trở thành nhà đầu tư chiến lược của ANI cần đáp ứng các điều kiện cụ thể như sau:

- + Đóng góp cho việc xác định Định hướng và Chiến lược phát triển công ty.
- + Giúp quảng bá, làm tăng uy tín và vị thế của công ty trên thị trường.
- + Giúp công ty mở rộng thị trường, kể cả về lĩnh vực khách hàng, dự án cũng như về lĩnh vực công nghệ.
- + Có tiềm lực tài chính, có nguyện vọng gắn bó lâu dài và nguyện vọng trở thành cổ đông của công ty.
- + Cam kết hợp tác lâu dài với Công ty.

14.2 Đối tượng chào bán:

Stt	Nhà đầu tư	CCCD/ Mã số doanh nghiệp	Số cổ phiếu trước khi chào bán	Số cổ phiếu phát hành thêm	Số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Quan hệ với HĐQT/ BKS/ BDH
1	Công ty Cổ phần ANZA	0106444478	17.598.193	18.424.558	36.022.751	Cổ đông lớn
2	Công ty TNHH Năng Lượng Ban Mê	6001554971	1.523.622	1.565.396	3.089.018	Cổ đông lớn
3	Trịnh Thị Mỹ Hạnh	017181000280	0	1.303.039	1.303.039	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Thị Minh Thu	034178011136	1.079.968	1.109.577	2.189.546	Không
5	Bùi Thị Thiềm	034150020846	776.122	797.401	1.573.523	Không
6	Đặng Văn Tơ	037058003681	400.000	410.967	810.967	Không
7	Nguyễn Cảnh Bình	040073005902	133.700	137.366	503.194	Không
8	Bùi Thị Hồng Phúc	066199010865	180.000	184.935	364.935	Không
9	Công ty TNHH Nội thất Sài Gòn Xanh	315869925	65.689	67.490	133.179	Không

15. Mục đích phát hành: Việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ được thực hiện nhằm huy động thêm nguồn vốn để thanh toán, tất toán một phần hoặc toàn bộ các khoản vay hiện hữu của Công ty đối với các cá nhân và tổ chức. Việc này giúp Công ty giảm dư nợ vay, giảm chi phí lãi vay, cải thiện cơ cấu tài chính, nâng cao khả năng tự chủ về nguồn vốn và tạo nền tảng tài chính vững chắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

16. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán (số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 1:1

17. Hạn chế chuyển nhượng: Số lượng cổ phần này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng ba (03) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

18. Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết sau đợt chào bán: Số lượng cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến sẽ được ĐHCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT ra quyết định chào bán cho các đối tượng khác (tổ chức, cá nhân trong nước) sao cho giá bán không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu theo các điều kiện chào bán đã được ĐHCĐ thông qua và phù hợp với các quy định pháp luật. Trong trường hợp HĐQT vẫn không tìm được nhà đầu tư phù hợp, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối.

19. Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo phương án phát hành: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định và tự cân đối lại nguồn vốn hoặc đưa ra phương án xử lý cho phù hợp để đưa ra phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để không làm ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

20. Thời gian chào bán dự kiến: Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận, dự kiến quý III và quý IV năm 2026.

### III. ĐỀ NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện phát hành cổ phiếu vào thời điểm thích hợp nhất trong năm 2026. Bao gồm các công việc sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép chào bán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh Phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án chào bán/phát hành theo đúng quy định của Pháp luật;
- Quyết định phương án xử lý đối với cổ phiếu của đợt chào bán không phân phối hết (nếu có);
- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo ĐHCĐ gần nhất;
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu chào bán theo kết quả thực tế của đợt chào bán sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt chào bán với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả đợt chào bán;



- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;

Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc phát hành và chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Bùi Văn Hùng**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHXN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần ANI;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần ANI số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 11/04/2026.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2025.
2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Stt	Nội dung	ĐVT	Số tiền
<b>I</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	Đồng	<b>239.992.700.000</b>
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm trước chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước tại Công ty mẹ</b>	Đồng	<b>185.645.840.508</b>
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2025</b>	Đồng	<b>243.108.108.478</b>
1	Lợi nhuận Công ty mẹ	Đồng	261.347.598.776
2	Lợi nhuận tại Công ty con	Đồng	288.945.329.481
-	Lợi nhuận tại Công ty CP Ani Power	Đồng	284.874.727.337
-	Lợi nhuận tại Công ty TNHH TMDV Phú Vinh	Đồng	3.104.087.290
-	Lợi nhuận tại Công ty TNHH TMDV Đầu tư Phú Cường	Đồng	3.222.525.637
-	Lợi nhuận tại Công ty Năng lượng Đồng Nai	Đồng	(415.581.395)
-	Lợi nhuận tại Công ty CP Thủy điện ĐamBri 1	Đồng	30.436.308
-	Lợi nhuận tại Công ty TNHH Đông Hồ Ba Giọt	Đồng	(669.260.565)
-	Lợi nhuận tại Công ty TNHH Sinh Thái Ba Giọt	Đồng	(1.201.605.131)
3	Loại trừ lợi nhuận từ giao dịch với Công ty con	Đồng	307.184.819.779
<b>IV</b>	<b>Thuế TNDN năm 2025</b>	Đồng	<b>4.181.266.088</b>
1	Thuế TNDN hiện hành	Đồng	2.367.957.389
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty mẹ	Đồng	0
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Ani Power	Đồng	1.708.647.335
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Phú Vinh	Đồng	166.796.960
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Phú Cường	Đồng	166.751.401



Stt	Nội dung	ĐVT	Số tiền
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Đam Bri 1	Đồng	331.761.693
2	Thuế TNDN hoãn lại từ lợi nhuận hình thành với Công ty con	Đồng	1.813.308.699
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2025</b>		
1	Lợi nhuận sau thuế tại công ty mẹ	Đồng	261.347.598.776
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		238.926.842.390
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Đồng	238.854.532.679
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công không kiểm soát	Đồng	72.309.711
<b>VI</b>	<b>Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ</b>	Đồng	<b>35.998.896.000</b>
1	Chi trả cổ tức năm 2025 tỷ lệ 15%	Đồng	35.998.896.000

3. Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026:

Stt	Nội dung	Đơn vị	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Hội đồng quản trị	Triệu đồng	168.000	168.000
2	Ban kiểm soát	Triệu đồng	48.000	48.000
	<b>Tổng cộng</b>	Triệu đồng	<b>216.000</b>	<b>216.000</b>

4. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

5. Thông qua kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2026:

5.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Tr đồng	418.251	899.826
1.1	Kinh doanh điện thương phẩm	Tr đồng	0	606.508
1.2	Cung cấp dịch vụ và cho thuê VP	Tr đồng	6.558	5.558
1.3	Hoạt động thương mại, xây lắp	Tr đồng	198.048	198.048
1.4	Hoạt động tài chính	Tr đồng	213.645	22.253
1.5	Hoạt động kinh doanh đá	Tr đồng	0	66.600
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	196.940	220.267
2.1	Kinh doanh điện thương phẩm	Tr đồng	0	165.634
2.2	Cung cấp dịch vụ và cho thuê VP	Tr đồng	2.118	2.118
2.3	Hoạt động thương mại, xây lắp	Tr đồng	47.420	47.420
2.4	Hoạt động tài chính	Tr đồng	147.402	
2.5	Hoạt động kinh doanh đá	Tr đồng		5.095
3	Cổ tức	%	5	

5.2 Kế hoạch đầu tư:

Stt	Nội dung		Đơn vị tính	Kế hoạch 2026	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Kế hoạch đầu tư tại Công ty mẹ</b>		Tr đồng	<b>204.719</b>	
1	Công ty cổ phần Đầu tư Năng lượng Đồng Nai		Tr đồng	204.719	
<b>II</b>	<b>Kế hoạch đầu tư tại Công ty con</b>		Tr đồng	<b>583.813</b>	
1	Công ty cổ phần ANI POWER	Dự án điện gió Chư Pong	Tr đồng	214.500	Liên danh Công ty Trang Đức – 505
2	Công ty cổ phần Đầu tư Năng lượng Đồng Nai	Dự án Thủy điện Phú Tân 1	Tr đồng	369.313	

6. Thông qua việc tiếp tục thực hiện đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên hệ thống giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến việc đăng ký giao dịch cổ phiếu, bao gồm việc điều chỉnh phương án, thời điểm thực hiện và các nội dung cần thiết khác nhằm đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và quy định pháp luật.

7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư, theo nội dung chi tiết tại Tờ trình đã được cập nhật tại Đại hội số 04/2026/TTr-HĐQT ngày 11/04/2026.

8. Thông qua Phương án điều chỉnh ngành nghề kinh doanh.

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Nội dung thực hiện
1	7911	Đại lý du lịch	Bỏ ngành, nghề kinh doanh
2	7912	Điều hành tour du lịch	
3	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch	
4	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	



9. Thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty sửa đổi sau khi phát hành cổ phiếu và điều chỉnh ngành nghề kinh doanh.

10. Thông qua việc thực hiện giao dịch với các bên liên quan là công ty mẹ, các công ty con, công ty có cùng công ty mẹ, công ty liên kết, cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

11. Thông qua nội dung các quy chế: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế Công bố thông tin đảm bảo phù hợp với Công ty và đúng theo quy định pháp luật.

12. Thông qua danh sách thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2026-2031

Stt	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
1	Bùi Văn Hùng	15/7/1964	Kỹ sư thủy lợi
2	Đặng Tất Thành	08/4/1986	Thạc sĩ Tài chính Đầu tư
3	Trịnh Thị Mỹ Hạnh	11/12/1981	Cử nhân Kế toán

13. Thông qua danh sách thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031

Stt	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thùy Dương	14/7/1985	Cử nhân kinh tế
2	Lê Đức Tâm	15/11/1985	Cử nhân Luật
3	Lại Thế Hiển	18/2/1987	Cử nhân kinh tế

14. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung như sau:

- a. Chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2026 phù hợp với diễn biến của thị trường và quy định của pháp luật;
- b. Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ;
- c. Quyết định phương án hợp tác, đầu tư xây dựng các dự án, góp vốn vào các doanh nghiệp khác, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác.
- d. Thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2026 phù hợp với quy định của pháp luật). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

**Điều 2.** Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, xem xét tình hình thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 cho phù hợp với thực tế. Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Bùi Văn Hùng**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHXN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần ANI;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần ANI số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 11/04/2026.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư với các nội dung chi tiết như sau:

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần ANI
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mã chứng khoán: ANI
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Loại tiền phát hành: Việt Nam đồng
6. Vốn điều lệ hiện nay: 239.992.700.000 đồng
7. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 23.999.270 cổ phiếu. Trong đó:
  - 7.1 Số lượng đang lưu hành: 23.999.264 cổ phiếu
  - 7.2 Số lượng cổ phiếu quỹ: 6 cổ phiếu
8. Số lượng dự kiến phát hành: 24.000.730 cổ phiếu
9. Giá chào bán: 20.000 đồng/ cổ phiếu
10. Cơ sở xác định giá chào bán: Giá chào bán cổ phiếu được xác định trên cơ sở giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, tương ứng là 29.125 đồng/cổ phiếu. Trên cơ sở đó, nhằm phù hợp với điều kiện thị trường và đảm bảo tính khả thi của đợt phát hành, Công ty dự kiến áp dụng mức chiết khấu hợp lý so với giá trị sổ sách. Theo đó, giá chào bán được xác định là 20.000 đồng/cổ phiếu (*tương ứng mức chiết khấu khoảng 30% so với giá trị sổ sách*), đã được làm tròn để thuận tiện cho giao dịch và thực hiện phát hành.
11. Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 240.007.300.000 đồng
12. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 480.014.600.000 đồng
13. Phương thức phát hành: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
14. Đối tượng chào bán: Nhà đầu tư chiến lược



14.1 Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: tổ chức, cá nhân trong nước mong muốn trở thành nhà đầu tư chiến lược của ANI cần đáp ứng các điều kiện cụ thể như sau:

- + Đóng góp cho việc xác định Định hướng và Chiến lược phát triển công ty.
- + Giúp quảng bá, làm tăng uy tín và vị thế của công ty trên thị trường.
- + Giúp công ty mở rộng thị trường, kể cả về lĩnh vực khách hàng, dự án cũng như về lĩnh vực công nghệ.
- + Có tiềm lực tài chính, có nguyện vọng gắn bó lâu dài và nguyện vọng trở thành cổ đông của công ty.
- + Cam kết hợp tác lâu dài với Công ty.

14.2 Đối tượng chào bán:

Stt	Nhà đầu tư	CCCD/ Mã số doanh nghiệp	Số cổ phiếu trước khi chào bán	Số cổ phiếu phát hành thêm	Số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Quan hệ với HĐQT/ BKS/ BDH
1	Công ty Cổ phần ANZA	0106444478	17.598.193	18.424.558	36.022.751	Cổ đông lớn
2	Công ty TNHH Năng Lượng Ban Mê	6001554971	1.523.622	1.565.396	3.089.018	Cổ đông lớn
3	Trịnh Thị Mỹ Hạnh	017181000280	0	1.303.039	1.303.039	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Thị Minh Thu	034178011136	1.079.968	1.109.577	2.189.546	Không
5	Bùi Thị Thiềm	034150020846	776.122	797.401	1.573.523	Không
6	Đặng Văn Tơ	037058003681	400.000	410.967	810.967	Không
7	Nguyễn Cảnh Bình	040073005902	133.700	137.366	503.194	Không
8	Bùi Thị Hồng Phúc	066199010865	180.000	184.935	364.935	Không
9	Công ty TNHH Nội thất Sài Gòn Xanh	315869925	65.689	67.490	133.179	Không

15. Mục đích phát hành: Việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ được thực hiện nhằm huy động thêm nguồn vốn để thanh toán, tất toán một phần hoặc toàn bộ các khoản vay hiện hữu của Công ty đối với các cá nhân và tổ chức. Việc này giúp Công ty giảm dư nợ vay, giảm chi phí lãi vay, cải thiện cơ cấu tài chính, nâng cao khả năng tự chủ về nguồn vốn và tạo nền tảng tài chính vững chắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

16. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán (số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 1:1

17. Hạn chế chuyển nhượng: Số lượng cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng ba (03) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

18. Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết sau đợt chào bán: Số lượng cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến sẽ được ĐHĐCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT ra quyết định chào bán cho các đối tượng khác (tổ chức, cá nhân trong nước) sao cho giá bán không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu theo các điều kiện chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp với các quy định pháp luật. Trong trường hợp HĐQT vẫn không tìm được nhà đầu tư phù hợp, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối.

19. Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo phương án phát hành: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định và tự cân đối lại nguồn vốn hoặc đưa ra phương án xử lý cho phù hợp để đưa ra phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để không làm ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

20. Thời gian chào bán dự kiến: Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận, dự kiến quý III và quý IV năm 2026.

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện phát hành cổ phiếu vào thời điểm thích hợp nhất trong năm 2026. Bao gồm các công việc sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép chào bán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh Phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án chào bán/phát hành theo đúng quy định của Pháp luật;
- Quyết định phương án xử lý đối với cổ phiếu của đợt chào bán không phân phối hết (nếu có);
- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất;
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu chào bán theo kết quả thực tế của đợt chào bán sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả đợt chào bán
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt chào bán với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả đợt chào bán;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;



- Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc phát hành và chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo quy định.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Bùi Văn Hùng**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHXN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần ANI;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần ANI số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 11/04/2026.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông Thông qua phương án điều chỉnh ngành nghề kinh doanh với các nội dung chi tiết như sau:

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Nội dung thực hiện
1	7911	Đại lý du lịch	Bộ ngành, nghề kinh doanh
2	7912	Điều hành tour du lịch	
3	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch	
4	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	

**Điều 2.** Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, xem xét tình hình thực tế thực hiện nội dung trên theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Bùi Văn Hùng**